TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày: 02-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Tình.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phan Quang Sơn – Nghề nghiệp: Giáo viên

+ Ông Phạm Hữu Ái - Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vĩnh Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/HSST-QĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **DƯƠNG HỒNG TH** *(tên gọi khác: Tý Th)*; sinh năm 1995 tại BT; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố A, thị trấn TT, huyện HT, tỉnh BT; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương C và bà Nguyễn Thị Thúy H; có vợ là Nguyễn Tống Ng Th1 *(đã ly hôn)* và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án Hình sự Sơ thẩm số 112/2017/HSST ngày 22/6/2017 của Tòa án nhân dân TP. VT, tỉnh B , Dương Hồng Th bị xử phạt 15 tháng tù về tội "Tiêu thụ T sản do người khác phạm tội mà có". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/9/2018, đã được xóa án tích.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36/QĐ-XPVPHC ngày 27/01/2016 của Công an thị trấn TT, huyện HT, Dương Hồng Th bị xử phạt 750.000đ về hành vi "Đánh nhau". Chấp hành xong ngày 02/2/2016.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36/QĐ-XPVPHC ngày 15/4/2022 của Ủy ban nhân dân huyện HT, Dương Hồng Th bị xử phạt 6.500.000đ về hành vi "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong ngày 10/5/2022.

- Tại Bản án Hình sự Sơ thẩm số 58/2022/HS-ST ngày 27/9/2022, Dương Hồng Th bị Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh BT xử phạt 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Hiện chưa chấp hành.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ của Công an huyện Hàm Tân.

2. **NGUYỄN ĐÌNH S** *(tên gọi khác: Không)*; sinh ngày 10/11/2004 tại BT; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố A, thị trấn TT, huyện HT, tỉnh BT; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Tr và bà Nguyễn Thị Ngh; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa;

3. **BÙI THANH T** *(tên gọi khác: Không)*; sinh ngày 30/8/2005 tại BT; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn TH, xã SP, huyện HT, tỉnh BT; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thanh T1 và bà Nguyễn Thị Trúc Nh; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63/QĐ-XPHC ngày 31/10/2022 của Công an huyện HT, Bùi Thanh T bị xử phạt 3.250.000đ về hành vi "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong ngày 21/12/2022. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ của Công an huyện Hàm Tân.

4. **NGUYỄN TẤN Đ** *(tên gọi khác: Phong)*; sinh ngày 18/3/2006 tại BT; nơi đăng ký HKTT: Thôn AB, xã SP, huyện HT, tỉnh BT; chỗ ở hiện nay: Thôn AB, xã SP, huyện HT, tỉnh BT; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn D1 và bà Phạm Thị L; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa;.

5. **NGUYỄN VĂN NG** *(tên gọi khác: Không)*; sinh ngày 28/10/2006 tại BT; nơi đăng ký HKTT: Thôn ĐH, xã TH, huyện HT, tỉnh BT; chỗ ở hiện nay: Thôn ĐH, xã TH, huyện HT, tỉnh BT; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú H *(chết)* và bà Nguyễn Thị Thu Th; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Thanh T:*

+ Ông Bùi Thanh T1, sinh năm 1978, nghề nghiệp: Làm nông;

+ Bà Nguyễn Thị Trúc Nh, sinh năm 1987, nghề nghiệp: Làm Nông;

Là cha, mẹ đẻ của bị cáo Bùi Thanh T.

Cùng địa chỉ: Thôn TH, xã SP, huyện HT, tỉnh BT.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Trúc Nh: Ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn TQ, xã SP, huyện HT, tỉnh BT *(có mặt)*.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tấn Đ:*

+ Ông Nguyễn Tấn D1, sinh năm 1985, nghề nghiệp: Làm nông *(có mặt)*.

+ Bà Phạm Thị L, sinh năm 1983, nghề nghiệp: Làm Nông.

Là cha, mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Tấn Đ.

Cùng địa chỉ: Thôn AB, xã SP, huyện HT, tỉnh BT.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn Ng:* Bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1976, nghề nghiệp: Làm Nông. Là mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Văn Ng. Địa chỉ: Thôn ĐH, xã TH, huyện HT, tỉnh BT *(có mặt)*.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Bùi Thanh T, Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Văn Ng:* Bà Nguyễn Thị Út H – Luật sư của Văn phòng luật sư Nguyễn H – La Gi thuộc Đoàn Luật sư tỉnh BT *(có mặt)*.

- *Bị hại*: Ông Phạm Đình D, sinh năm 2000. Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn TT, huyện HT, tỉnh BT (*có mặt)*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Trần Gia Đ, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện HT, tỉnh BT *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các Tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 01/3/2022, trong lúc điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường thì Phạm Đình D thấy bạn là Võ Hoàng H đang ngồi nhậu ở vỉa hè đường Hà Huy Tập thuộc khu phố 3, thị trấn TT, huyện Hàm Tân cùng với một số đối tượng gồm Dương Hồng Th, Nguyễn Đình S, Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Tấn Đ nên D vào ngồi chơi; cho rằng D tới rủ rê Hải sử dụng ma túy nên Dương Hồng Th chửi, đuổi D về. D đứng dậy đi ra lấy xe về thì Th cầm lon bia đang uống dỡ ném vào người D. Thấy D ngồi trên xe mô tô chưa về nên Th đi đến dùng tay đấm 02 cái vào người D thì Võ Hoàng H can ngăn nên D lên xe chạy về, đồng thời lấy điện thoại ra nghe cuộc gọi. Cho rằng D gọi điện thoại kêu người lên đánh mình nên Th nói với cả nhóm "dí theo chém chết mẹ nó"; nghe vậy, Nguyễn Văn Ng đến khu vực bên hông nhà H *(cách chỗ ngồi nhậu khoảng 15 mét)* lấy 01 cây Kiếm được Ng cất giấu trước đó đem ra. Th tới giật lấy cây kiếm trên tay Ng rồi bảo Nguyễn Đình S lấy xe mô tô của Th chở đuổi theo D thì S điều khiển xe mô tô chở Th đuổi theo D. Trong lúc Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Văn Ng chuẩn bị lấy xe chạy theo thì Bùi Thanh T *(là bạn của Th, được Th rủ tới để nhậu trước đó)* điều khiển xe mô tô vừa chạy đến; Đ và Ng nói với T "có người đánh anh Tý" *(Tý là tên thường gọi của Th)*, đồng thời bảo T chở đuổi theo thì T chở Đ và Ng chạy đuổi theo Th. Khi T đuổi kịp Th thì Th nói với T "dí theo chặn Đ thằng D lại cho anh" nên T điều khiển xe chở Đ và Ng chạy

vượt lên. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến Đ đường Hà Huy Tập thuộc khu phố 4, thị trấn TT, huyện HT, thấy D dừng xe ở lề đường để đi vệ sinh thì T chạy xe đến dừng sát bên. Đ bước tới rút chìa khóa xe mô tô của D; Ng chửi và hăm dọa D, còn T dùng tay đánh vào D 01 cái. Lúc này, S chở Th cũng vừa đến, thấy trên tay Th cầm cây kiếm nên D bung bỏ chạy. Th xuống xe cầm cây Kiếm rượt theo, S cũng điều khiển xe mô tô đuổi theo đạp D té ngã xuống đất thì Th chạy đến dùng Kiếm chém vào người D 03 nhát. D đưa tay lên đỡ thì bị Th chém trúng tay trái gây thương tích. Lúc này, Th thấy bạn của D là Trần Gia Đ1 điều khiển xe mô tô chạy đến thì Th đi đến chém vào xe mô tô của Đạt 01 cái rồi cùng S, T, Đ, Ng đi về; còn D được Đ1 đưa đi điều trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 180/2022/TgT ngày 24/3/2022 và Công văn số 78/VC-PY ngày 04/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh BT thì thương tích của Phạm Đình D được xác định như sau:

- Vết thương – chấn thương 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái kéo dài đến mặt trước, hình chữ T, đứt mất đoạn thần kinh trụ, cơ gấp cổ tay trụ, gấp ngón IV, V, duỗi cổ tay trụ, tổn thương xương đã được phẫu thuật điều trị, hiện cẳng tay trái hạn chế cử động gấp, duỗi; cổ tay trái hạn chế cử động gấp, duỗi, xoay; các ngón III, IV, V bàn tay trái hạn chế cử động gấp, duỗi, dạng, khép ngón; hạn chế đối ngón I và các ngón III, IV, V bàn tay trái; mẻ 1/3 giữa xương trụ trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 31% + 3% + 3%.

- Vết thương – chấn thương 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái, mẻ 1/3 giữa xương trụ trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3% + 2%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 38%.

- Các vết thương - chấn thương do vật sắc gây ra, có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Vật chứng vụ án gồm: 01 cây Kiếm bằng kim loại cùng vỏ bọc cây kiếm. Cán kiếm có kích thước (25 x 3,5)cm, được quấn dây dù màu đen; lưỡi kiếm có kích thước (70 x 3)cm; vỏ bọc cây kiếm dài 75cm, bằng nhựa, màu đen hiện đang được Chi cục Thi hành án huyện Hàm Tân quản lý.

Về phần dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra gia đình của bị cáo Bùi Thanh T đã bồi thường cho D 18.000.000 đồng và gia đình của bị cáo Nguyễn Văn Ng đã bồi thường cho D 15.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại Phạm Đình D yêu cầu bị cáo Dương Hồng Th bồi thường 40.000.000đ, yêu cầu bị cáo Nguyễn Đình S bồi thường 15.000.000đ, yêu cầu bị cáo Nguyễn Tấn Đ bồi thường 15.000.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 05 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh B truy tố các bị cáo Dương Hồng Th, Nguyễn Đình S, Bùi Thanh T, Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Văn Ng về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã viện dẫn trong Cáo trạng; tại phiên tòa người bị

hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Đình S, Bùi Thanh T, Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Văn Ng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Dương Hồng Th, Nguyễn Đình S, Bùi Thanh T, Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Văn Ng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Dương Hồng Th từ 07 năm đến 08 năm tù. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng T sản" tại bản án Hình sơ thẩm số 58/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

- Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 98; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình S từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; .

- Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 98; Điều 101 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Thanh T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng năm tù.

- Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 98; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Ng từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khỏn 2 Điều 51; Điều 90; Điều 98; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù;

- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy cây kiếm bằng kim loại cùng võ bọc cây kiếm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 01 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hàm Tân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân.

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc:

+ Bị cáo Dương Hồng Th phải bồi thường cho bị hại Phạm Đình D 40.000.000đ *(bốn mươi triệu đồng)*.

+ Bị cáo Nguyễn Đình S phải bồi thường cho bị hại Phạm Đình D 15.000.000đ *(mười lăm triệu đồng)*.

+ Buộc ông Nguyễn Tấn D1 *(đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tấn Đ)* phải bồi thường cho bị hại Phạm Đình D 15.000.000đ *(mười lăm triệu đồng)*.

Người bào chữa cho các bị cáo Bùi Thanh T, Nguyễn Tấn Đấu, Nguyễn Văn Ng có quan điểm: Việc VKSND huyện Hàm Tân truy tố các bị cáo Bùi Thanh T, Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Văn Ng về tội "Cố ý gây thương tích" theo

quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật; đề nghị Hội đồng xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo Nguyễn Văn Ng và bị cáo Bùi Thanh T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ, Ng và T. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 100 và các quy định khác tại Chương XII BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn Ng và Nguyễn Tấn Đ cho hai bị cáo này được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ không quá ½ thời hạn mà điều luật quy định. Đối với bị cáo Bùi Thanh T, đề nghị HĐXX áp dụng các quy định tại chương XII Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của TAND Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS về án treo để quyết định áp dụng mức hình phạt phù hợp, cho bị cáo T được hưởng án treo.

Các bị cáo Bùi Thanh T, Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Văn Ng và người đại diện hợp pháp nhất trí với quan điểm của luật sư bào chữa và không bổ sung gì thêm.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Hồng Th, Nguyễn Đình S, Bùi Thanh T, Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Văn Ng thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian địa điểm và loại hung khí mà các bị cáo đã sử dụng để gây thương tích cho bị hại. Như vậy đã đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/3/2022, tại đường Hà Huy Tập, thuộc khu phố 4, thị trấn T, huyện Hàm Tân; các bị cáo Dương Hồng Th, Nguyễn Đình S, Bùi Thanh T, Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Văn Ng đã vô cớ cùng nhau thực hiện hành vi dùng tay, chân đánh và dùng 01 cây Kiếm bằng kim loại chém Phạm Đình D gây thương tích. Trong đó, Th dùng cây Kiếm chém D gây thương tích

cho. Do tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Đình D được xác định là 38%, cây kiếm mà Th sử dụng để gây thương tích cho D là hung khí nguy hiểm và Th, S, T, Đ, Ng phạm tội có tính chất côn đồ nên hành vi này của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận truy tố các bị cáo Dương Hồng Th, Nguyễn Đình S, Bùi Thanh T, Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Văn Ng với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi nêu trên của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương; vì vậy, cần cho các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành phạm tội của mình. Đây là vụ án có đồng phạm, trong đó, Th là người chủ mưu, xúi giục và thực hành tích cực; còn S, T, Đ, Ng là đồng phạm với vai trò là người giúp sức; Th là người trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại nên HĐXX cần xử lý nghiêm khắc hơn so với với các bị cáo S, T, Đ, Ng.

[4] Xét thấy, Dương Hồng Th là người xúi giục Nguyễn Đình S, Bùi Thanh T, Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Văn Ng phạm tội trong khi S, T, Đ, Ng chưa đủ 18 tuổi. Vì vậy, Dương Hồng Th phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo Bùi Thanh T và bị cáo Nguyễn Văn Ng đã bồi thường một phần thiệt hại nên T và Ng được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho S, Đ, T và Ng nên S, Đ, T và Ng được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo Bùi Thanh T, sinh ngày 30/8/2005 và bị cáo Nguyễn Đình S, sinh ngày 10/11/2004 phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Bị cáo Nguyễn Văn Ng sinh ngày 28/10/2006 và bị cáo Nguyễn Tấn Đ, sinh ngày 18/3/2006 phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi; vì vậy, HĐXX cần áp dụng các quy định tại Chương XII Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo

[7] Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 58/2022/HS-ST ngày 27/9/2022, bị cáo Dương Hồng Th bị Tòa án nhân dân huyện HT tỉnh BT xử phạt 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng T sản" nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt theo quy định.

[8] Vật chứng vụ án: 01 cây Kiếm bằng kim loại cùng vỏ bọc cây kiếm. Cán kiếm có kích thước (25 x 3,5)cm, được quấn dây dù màu đen; lưỡi kiếm có kích thước (70 x 3)cm; vỏ bọc cây kiếm dài 75cm, bằng nhựa, màu đen. Đây là công cụ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về phần dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Phạm Đình D yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền là 103.000.000đ.

Sau khi vụ việc xảy ra gia đình của bị cáo Bùi Thanh T đã bồi thường cho D 18.000.000đ và gia đình của bị cáo Nguyễn Văn Ng đã bồi thường cho D 15.000.00đ. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu Bùi Thanh T và Nguyễn Văn Ng bồi thường thêm.

Tại phiên tòa bị hại Phạm Đình D yêu cầu bị cáo Dương Hồng Th bồi thường 40.000.000đ, yêu cầu bị cáo Nguyễn Đình S bồi thường 15.000.000đ, yêu cầu bị cáo Nguyễn Tấn Đ bồi thường 15.000.000đ. Các bị cáo Dương Hồng Th, Nguyễn Đình S, Nguyễn Tấn Đ và người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tấn Đ là ông Nguyễn Tấn D1 đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Do bị cáo Nguyễn Tấn Đ đang còn trong độ tuổi chưa thành niên và không có T sản để bồi thường thiệt hại; vì vậy, người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Nguyễn Tấn D1 phải có trách nhiệm bồi thường thay.

[10] Đối với hành vi dùng kiếm chém vào xe mô tô của Trần Gia Đ1, do chỉ xe bị xước nhẹ, không hư hỏng gì nên hành vi này của Dương Hồng Th chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo Điều 178 Bộ luật Hình sự. Đạt cũng không yêu cầu Th bồi thường.Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý nên HĐXX không xét.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Dương Hồng Th, Nguyễn Đình S, Bùi Thanh T, Nguyễn Tấn Đ và Nguyễn Văn Ng phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Hồng Th 08 *(tám)* năm tù; Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng Tài sản" tại bản án Hình sơ thẩm số 58/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện HTtỉnh BT. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 08 *(tám)* năm 09 *(chín)* tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13 tháng 5 năm 2022.

- Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình S 04 *(bốn)* năm 01*(một)* tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thanh T 03 *(ba)* năm 07 *(bảy)* tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 06 tháng11 năm 2022

- Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 98; khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Ng 02 *(hai)* năm 06 *(sáu)* tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 98; khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn Đ 02 *(hai)* năm 08 *(tám)* tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt thi hành án;

- Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây Kiếm bằng kim loại cùng vỏ bọc cây kiếm. Cán kiếm có kích thước (25 x 3,5)cm, được quấn dây dù màu đen; lưỡi kiếm có kích thước (70 x 3)cm; vỏ bọc cây kiếm dài 75cm, bằng nhựa, màu đen theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 01 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hàm Tân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân

- Căn cứ: Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc các bị cáo Dương Hồng Th, Nguyễn Đình S, Nguyễn Tấn Đ phải thường cho bị hại Phạm Đình D số tiền 70.000.000đ *(bảy mươi triệu đồng)*, được chia phần cụ thể như sau:

+ Bị cáo Dương Hồng Th phải bồi thường cho bị hại Phạm Đình D 40.000.000đ *(bốn mươi triệu đồng)*.

+ Bị cáo Nguyễn Đình S phải bồi thường cho bị hại Phạm Đình D 15.000.000đ *(mười lăm triệu đồng)*.

+ Buộc ông Nguyễn Tấn D1 *(đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tấn Đ)* phải bồi thường cho bị hại Phạm Đình D 15.000.000đ *(mười lăm triệu đồng)*.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật *(đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án)* hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án *(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án)* cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Căn cứ: Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Dương Hồng Th phải nộp 2.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đình S phải nộp 750.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Tấn D1 phải nộp 750.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho các bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh BT;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- Công an huyện Hàm Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Tình